

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 25/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HUNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Đình Hiền.

2. Bà Đào Thị Thanh Tuyền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Nhà văn hóa xã TS, huyện TL, Tòa án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Ngọc H**, sinh năm 1978, tại: xã CC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn BK, xã CC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Ngọc H1 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1960; Vợ: Chị Bùi Thuận H2, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 19/5/2024 đến ngày 22/5/2024 chuyển tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1993 “Vắng mặt”

- Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1985 “Vắng mặt”

Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/5/2024, tổ công tác Công an xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên thực hiện công tác tuần tra, kiểm soát tại khu vực thôn TL, xã

TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên phát hiện trên đường đê 378 một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay phải của nam thanh niên này có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tại chỗ nam thanh niên này khai nhận là Đoàn Ngọc H, sinh năm 1978, nơi cư trú: Thôn BK, xã CC, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, và thừa nhận chất màu trắng dạng cục và bột trên là ma túy, loại Heroine của một người bạn tên là C đưa cho H trước đó để cùng nhau sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Ngọc H nhưng không thu giữ được gì.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong một phong bì ký hiệu M1.

Tại bản kết luận giám định số: 365/KL-KTHS(MT) ngày 22/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,254g, là ma túy, loại Heroine.

Sau giám định hoàn lại 01 phong bì niêm phong ghi số 365/KL-KTHS(MT), bên trong có chứa 0,244g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra Đoàn Ngọc H khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/5/2024, H đi nhờ xe máy của một người đi đường (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) từ nhà ở thôn BK, xã CC, huyện TL xuống khu vực DX, xã TL, huyện TL. Tại đây, H gặp một người đàn ông tên C là bạn cũ lâu ngày không gặp, không liên lạc (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ), cả hai đứng nói chuyện một lúc thì C đưa cho H 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, do là người nghiện ma túy nên H biết đây là ma túy, loại Heroine. Sau đó C bảo H đứng đợi để C đi mua đồ (H hiểu C bảo đi mua đồ là đi mua bột lửa) để về cùng sử dụng chung gói ma túy trên, H đồng ý và cầm gói ma túy C đưa ở lòng bàn tay phải, còn C điều khiển xe mô tô đi về hướng DX, H đi bộ khoảng 20m về phía rìa đường để chờ Cường thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Đoàn Ngọc H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKSTL ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đoàn Ngọc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.
- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL:

Giữ nguyên nội dung cáo trạng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Về hình phạt: Tuyên phạt bị cáo Đoàn Ngọc H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số 365/KL-KTHS(MT), bên trong có chứa 0,244g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã TL lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 19/5/2024; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã TL lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 19/5/2024; Bản Kết luận giám định số: 365/KL-KTHS(MT) ngày 22/5/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của người chứng kiến anh Nguyễn Ngọc D và anh Bùi Văn Tr; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu thu thập khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/5/2024, tại khu vực đường đê 378 thuộc địa phận thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên Đoàn Ngọc H đã có hành vi tàng trữ trái phép tại lòng bàn tay phải của mình 0,254g ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của Đoàn Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sở hữu các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng Hiến vẫn cố ý cất giấu ma túy trong người để thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của mình là sử dụng ma túy. Do vậy phải bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp là công nhân, thu nhập thấp và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì đựng mẫu vật gửi giám định là vật không có giá trị. Do vậy sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người cho H đi nhờ xe và người đàn ông tên C đưa túi nilon chứa ma túy cho H, do H không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể những đối tượng này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Ngọc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/5/2024.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số 365/KL-KTHS(MT), bên trong có chứa 0,244g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có đường viền màu đỏ ở miệng túi đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKSTL ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Đoàn Ngọc H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý